

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG  
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  
**BAN THƯỜNG TRỰC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5024/MTTW-BTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2018

V/v bổ sung một số nội dung hướng dẫn  
chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ  
Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2019-2024.

|                      |                     |
|----------------------|---------------------|
| UBMTTQ TỈNH ĐỒNG NAI |                     |
| ĐẾN                  | Số đến: 1643        |
|                      | Ngày đến: 28/5/2018 |
|                      | Chuyển: .....       |
|                      | Lưu hồ sơ: .....    |

Kính gửi: **Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam**  
**các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Ngày 06/02/2018, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Thông tri hướng dẫn số 28/TT-MTTW-BTT, Hướng dẫn về tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX. Căn cứ vào tình hình thực tế và đề nghị của một số tỉnh, thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn bổ sung thêm một số nội dung, cụ thể như sau:

**1. Về công tác chuẩn bị nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp**

**1.1. Về độ tuổi tham gia Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (bổ sung mục 3.2, khoản 3, phần II).**

Đối với các chức danh mới tham gia lần đầu phải đủ tuổi công tác ít nhất cả nhiệm kỳ. Đối với các chức danh tái ứng cử phải còn thời gian công tác ít nhất một nửa nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

*Điều kiện này áp dụng đối với các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.*

*- Thời điểm xác định độ tuổi tái cử được tính từ thời điểm tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cùng cấp.*

*- Đối với những trường hợp đặc biệt thì do cấp ủy cùng cấp quyết định trên cơ sở thống nhất với Ban Thường vụ cấp ủy, Đảng đoàn MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.*

**1.2. Số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp (bổ sung mục 3.4, khoản 3, phần II, ).**

- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã:

+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 30 đến 55 người.

*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của một số xã, phường, thị trấn: nếu số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ít hơn so với quy định thì do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp*

*thống nhất quyết định song phải đảm bảo cơ cấu, thành phần Ủy ban theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam; nếu số lượng Ủy viên Ủy ban nhiều hơn 55 người, tùy vào tình hình thực tế của địa phương nhưng không tăng quá 10% so với quy định và phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.*

*+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã gồm có Chủ tịch, từ 01- 02 Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực. ( trong đó có 01 Phó Chủ tịch chuyên trách là những người hoạt động không chuyên trách được quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ; 01 Phó Chủ tịch do cấp có thẩm quyền của địa phương quyết định).*

*- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện:*

*+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 45 đến 65 người.*

*Đối với các đơn vị cấp huyện có số lượng đơn vị hành chính cấp xã nhiều hơn 35 xã, phường, thị trấn thì có thể cơ cấu số lượng Ủy viên Ủy ban nhiều hơn 65 người, tùy vào tình hình thực tế của địa phương nhưng không tăng quá 10% so với quy định và phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.*

*+ Số lượng Ban Thường trực ở cấp huyện có từ 03 - 04 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 02-03 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.*

*Lưu ý: Trong cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện bao gồm Ban Thường trực và một số cán bộ, chuyên viên.*

*- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh:*

*+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 65 đến 95 người.*

*Đối với các tỉnh, thành phố có số lượng đơn vị hành chính cấp huyện nhiều hơn 20 huyện, thị xã, thành phố thì có thể cơ cấu số lượng Ủy viên Ủy ban nhiều hơn 120 người, tùy vào tình hình thực tế của địa phương nhưng không quá 10% so với quy định và phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.*

*+ Số lượng Ban Thường trực ở cấp tỉnh có từ 07 - 11 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 03-04 Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực. Ở cấp tỉnh được cơ cấu một số Trưởng các ban chuyên môn và Văn phòng tham gia Ban Thường trực.*

*\* Thực hiện Điều 1, Chương I và Khoản 1; Điều 22, Chương IV, Điều lệ MTTQ Việt Nam quy định có đại diện người đứng đầu của tổ chức thành viên tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam, đề nghị mời tổ chức Quân đội nhân dân Việt*

Nam ở các địa phương cử người đứng đầu (hoặc đại diện lãnh đạo) tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp

*Lưu ý: Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam khi chưa giành được chính quyền, là thành viên của Mặt trận Việt Minh, từ đó đến nay Quân đội nhân dân Việt Nam được xác định là thành viên truyền thống của MTTQ Việt Nam.*

### **1.3. Về nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam (bổ sung mục 3.3 khoản 3, phần II)**

Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng thực hiện theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư: *Các đảng bộ xã, phường, thị trấn có 05 Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy thì phân công, giới thiệu 01 đồng chí để Đại hội hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp; Đối với các đảng bộ xã, phường, thị trấn có dưới 05 Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy thì phân công, giới thiệu 01 đồng chí Đảng ủy viên để Đại hội hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.*

*Đối với Chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã: không nên giới thiệu các đồng chí là cán bộ đã nghỉ hưu theo theo các quy định hiện hành của Nhà nước để hiệp thương cử giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.*

## **2. Về nội dung Đại hội (bổ sung khoản 1 và khoản 2, phần III)**

### **2.1. Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội**

*Đoàn Chủ tịch, thư ký Đại hội cấp nào do Đại hội cấp đó hiệp thương cử ra; căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương có thể cơ cấu những cá nhân tiêu biểu đại diện cho dân tộc, tôn giáo, trí thức...tham gia vào Đoàn Chủ tịch Đại hội; số lượng của Đoàn Chủ tịch Đại hội có thể là 7, 9, 11, 13 hoặc 15 người, nhưng không nên vượt quá 19 người.*

### **2.2. Trang trí Đại hội**

Thông nhất nội dung chữ trên phong chính của Hội trường ghi:

*“Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (tỉnh, huyện, xã),*

*lần thứ....nhiệm kỳ 2019-2024*

*(Địa danh), ngày...tháng...năm.... ”*

## **3. Về tổ chức Hội nghị Ban Công tác Mặt trận (bổ sung phần V)**

*Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã hướng dẫn các Ban Công tác Mặt trận việc rà soát, củng cố, kiện toàn Ban công tác Mặt trận theo Điều 27, Chương IV, Điều lệ MTTQ Việt Nam trước khi tiến hành Hội nghị.*

Thực hiện Thông tri số 28/TT-MTTQ-BTT ngày 06/02/2018 và những nội dung bổ sung của công văn này, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành chuẩn bị tổ chức Đại hội cấp mình, đảm bảo nguyên tắc thảo luận thống nhất trong tập thể, báo cáo cấp ủy Đảng cùng cấp trước khi báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (qua Ban Tổ chức-Cán bộ, SĐT: 024.3326.9397; Fax: 024.3928.5231; Email: binh.tccbmttw@gmail.com).

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ban Thường trực (để chỉ đạo);
- Văn phòng và các ban: Dân vận, Tổ chức, Tuyên giáo và UBKT TW Đảng (để phối hợp);
- Ban TT UBMTTQ các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Các ban, đơn vị UBTW MTTQ VN (để thực hiện);
- Lưu VP, TCCB.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Thị Thanh**